

Số: 44 /NQ-ĐHĐCĐ TN2013

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện;
- Căn cứ Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;
- Căn cứ kết quả thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2013 được tổ chức vào ngày 25 tháng 04 năm 2013 tại Hội trường 201 - Trung tâm Hội nghị Quốc tế - số 11 Lê Hồng Phong - Ba Đình - Hà Nội,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1: Thông qua nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật Ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua nhân sự tham gia Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật Ban kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2013, như sau:

1. Các thành viên của Đoàn Chủ tịch gồm:

- a) Ông Vương Xuân Hòa - Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch Đoàn
- b) Ông Trần Hải Vân – Thành viên HĐQT : Thành viên
- c) Bà Phạm Hồng Thúy – Thành viên HĐQT : Thành viên

2) Các thành viên của Ban Thư ký, gồm:

- a) Ông Phạm Cao Thắng – Thư ký công ty : Trưởng Ban
- b) Bà Trần thị Hòa – PT.TCKT công ty : Thành viên

3. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

- | | |
|---|--------------|
| a) Bà Ma thị Nghiệm - Trưởng Ban kiểm soát | : Trưởng Ban |
| b) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên BKS | : Thành viên |
| c) Bà Hoàng thị Phương Lan – Thành viên BKS | : Thành viên |

4. Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu bao gồm:

4.1 Các thành viên Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | |
|---------------------------------------|--------------|
| a) Ông Lê Xuân Hải – Thành viên HĐQT | : Trưởng Ban |
| b) Bà Phạm thị Ngọc Hà - TP.TCHC | : Thành viên |
| c) Ông Đào Xuân Hân - Cổ đông công ty | : Thành viên |

4.2 Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | |
|-------------------------|-------------|
| 1) Ông Đinh Vương Anh | : Tổ trưởng |
| 2) Ông Nguyễn Duy Dũng | : Tổ viên |
| 3) Ông Nguyễn Ngọc Sơn | : Tổ viên |
| 4) Bà Dương Kim Thanh | : Tổ viên |
| 5) Bà Lưu Thị Thu Quỳnh | : Tổ viên |
| 6) Ông Nguyễn Anh Tuấn | : Tổ viên |
| 7) Ông Lê Minh Hưng | : Tổ viên |
| 8) Ông Lê Hoàng Phúc | : Tổ viên |
| 9) Ông Ngô Minh Hùng | : Tổ viên |

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2013, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế tổ chức Đại hội. Tất cả các cổ đông tham dự đều đủ tư cách.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 do Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo, cụ thể như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội là: 14.588.341 cổ phần tương ứng với 75,68% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế tổ chức Đại hội. Tất cả các cổ đông tham dự Đại hội đều đủ tư cách.

Tổng số cổ phần đăng ký bổ sung trực tiếp tham dự Đại hội của các cổ đông là 208.069 cổ phần. Như vậy tổng số cổ phần đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội (sau khi các cổ

đồng đăng ký bổ sung) là 14.796.410 cổ phần chiếm 76,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 3: Thông qua “Nội dung chương trình họp, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 và Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội”

Trên cơ sở báo cáo của Đoàn chủ tịch về Nội dung chương trình họp, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013. Báo cáo của Trưởng Ban kiểm phiếu về Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua “**Nội dung chương trình họp, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 và Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội**”.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2012 và định hướng hoạt động năm 2013

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Thiết bị Bưu điện;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện ngày 03/04/2013 về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013;

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012:

Năm 2012, sự phục hồi của nền kinh tế toàn cầu còn chậm và luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ tái khủng hoảng tài chính, tiền tệ. Kinh tế Việt Nam năm 2012 duy trì tốc độ tăng trưởng phù hợp, song nền kinh tế cũng đối mặt với những thách thức lớn như lạm phát có thể quay trở lại, lãi suất ngân hàng vẫn chưa phù hợp với tình hình kinh tế, thị trường, giá vàng và ngoại tệ biến động. Bên cạnh đó xu hướng phát triển và tình hình hoạt động của ngành BCVT cũng bị chậm lại do chủ trương dừng đầu tư. Tất cả những biến động này đều có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Di dời cơ sở sản xuất tại 61 Trần Phú - Ba Đình - Hà Nội đã làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của 02 đơn vị lớn là Nhà máy 1 và Công ty PDE, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận, tác động đến tâm lý của người lao động.

- Chi phí sản xuất và hoạt động kinh doanh vẫn ở mức cao.
- Thiếu vốn cũng như chịu tác động của các yếu tố thị trường trong quá trình triển khai các dự án đầu tư đã được ĐHĐCĐ thông qua và phát triển các mảng kinh doanh mới. Có dự án phải dừng triển khai do lợi nhuận của sản xuất kinh doanh không đủ bù đắp lãi vay ngân hàng.

Trong bối cảnh chung như vậy, năm 2012 Hội đồng quản trị đã thường xuyên, tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Cùng với sự nỗ lực cố gắng của Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn duy trì ổn định, đúng định hướng, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, đảm bảo hài hòa quyền lợi cổ đông, nhà nước và công ty.

Kết thúc năm tài chính 2012, tổng doanh thu của Công ty Postef đạt mức 486.588.614.525 đồng, lợi nhuận đạt mức 10.643.896.355 đồng. Tỷ lệ trả cổ tức là 4% (*Bốn phần trăm*).

Về việc triển khai các dự án trong năm 2012: Công ty vẫn đang tiến hành triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật và nội dung, kế hoạch, tiến độ đã được ĐHĐCĐ thông qua như: (i) Dự án “*Đầu tư xây dựng Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh*”; (ii) Dự án “*Đầu tư xây dựng công trình đa chức năng Postef tại 61 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội*”; (iii) Dự án “*Đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội*”.

Một số dự án đầu tư cho sản xuất đã hoàn thành và đưa vào vận hành như : sửa chữa máy đùn ống K65 và K55, sửa chữa máy ép nhựa phun 220, sửa chữa máy bọc cáp đơn, dây chuyền sản xuất đùn ống PVC mềm tại NM3, dây chuyền cáp quang bọc chặt của Nhà máy 2, sửa chữa cải tạo nâng cấp máy ép đùn cũ thành dây chuyền bọc cáp thuê bao, chế tạo khuôn mẫu vỏ nhựa ắc quy, dây chuyền sản xuất lắp ráp accu viên thông tại Nhà máy 5. Các dự án còn lại được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cũng như căn cứ vào tình hình thực tế của thị trường và nền kinh tế nhằm đảm bảo hiệu quả và phù hợp với nguồn vốn của công ty.

Trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế nói chung và của Công ty nói riêng trong năm 2012, việc hoàn thành khoảng 80% kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2012 cũng đã phần nào thể hiện sự nỗ lực cố gắng, đáng ghi nhận của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV trong Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012:

Năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 01 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 và đã thông qua 13 Biên bản (bao gồm 9 Biên bản thông qua tại cuộc họp trực tiếp và 4 Biên bản được HĐQT thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản). HĐQT luôn bám sát tình

hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, Nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc Công ty phân đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD của mình. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau đây :

- Cơ cấu bộ máy tổ chức hoạt động trong công ty.
- Thông qua lịch tổ chức và các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2012.
- Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2012 bằng tiền.
- Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Thông qua chủ trương thoái vốn tại LVCC.
- Thông qua các hợp đồng tín dụng, hạn mức tín dụng năm 2012 với các ngân hàng HSBC, Vietcombank, Ngân hàng Quân đội (MB), Vietinbank.
- Sơ kết đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh 2012, dự kiến kế hoạch 2013.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2012 và lập kế hoạch kinh doanh năm 2013 nhằm phấn đấu đạt được các mục tiêu chiến lược đề ra.
- Phối hợp thường xuyên với Ban kiểm soát trong công việc hàng ngày, định hướng phát triển của Công ty, các phương án đầu tư, báo cáo các công việc liên quan theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

3. Công tác quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của công ty năm 2012:

Năm 2012, hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng cũng đan xen các cơ hội, với sự năng động, linh hoạt, điều chỉnh kịp thời với tình hình thực tế, Ban Tổng giám đốc công ty đã có nhiều biện pháp điều chỉnh trong kế hoạch sản xuất kinh doanh, những giải pháp phù hợp trong thời điểm tình hình lạm phát, giá cả vật tư biến động, tình hình thị trường suy giảm trong khi sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, trình HĐQT thông qua và thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp. Kết quả là đã nỗ lực cố gắng hoàn thành khoảng 80% chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Trong năm 2012 vừa qua, trong công tác quản lý, điều hành, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các nội quy, quy chế của công ty, bộ máy điều hành, giúp việc trong công ty luôn thể hiện tinh thần nỗ lực cố gắng, phối hợp và tham mưu kịp thời, có hiệu quả cho Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án, tài chính, quản trị công ty, giúp cho hoạt động của công ty vẫn duy trì được sự ổn định trong tình hình thực tế biến động, tạo được công ăn việc làm cho người lao

động, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông, Nhà nước và doanh nghiệp.

4. Định hướng hoạt động năm 2013:

Năm 2013, dự báo tình hình kinh tế vẫn ở giai đoạn tiếp tục khó khăn, Chính phủ tập trung vào việc thực hiện đề án tái cơ cấu các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước do đó thị trường và môi trường kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng cũng sẽ bị ảnh hưởng đáng kể. Năm 2013 cũng là năm bản lề để công ty tiếp tục triển khai các dự án đầu tư lớn; thực hiện việc di dời nhà xưởng, văn phòng làm việc tại 2 cơ sở 61 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội và 63 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội, tất cả những khó khăn và những thay đổi đó sẽ làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong bối cảnh này, Hội đồng quản trị xác định định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2013 như sau:

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng nhà xưởng tại Tổ hợp công nghiệp Postef tại VSIP Bắc Ninh. Sớm ổn định cơ sở sản xuất để hoàn tất công tác di dời nhà xưởng, máy móc thiết bị 63 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân.
- Bám sát định hướng, chủ trương, chính sách của Nhà nước, Chính phủ, phối hợp tốt với đối tác để tiếp tục triển khai 02 dự án: “Đầu tư xây dựng công trình đa chức năng Postef tại 61 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội” và dự án “Đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội” đảm bảo tiến độ, hiệu quả.
- Tiếp tục thực hiện quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp và xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với môi trường và quy mô trong giai đoạn mới (về cơ cấu sản phẩm kinh doanh, mô hình tổ chức, phương án sử dụng lao động và tuyển dụng lao động ...).
- Tiếp tục phát triển mảng kinh doanh truyền thống, đảm bảo ổn định đời sống của CBCNV.
- Tiếp tục thực hiện đổi mới quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

Năm 2013, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực hoạt động có hiệu quả trong việc định hướng chiến lược phát triển Công ty, tăng cường công tác quản trị, phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với Ban kiểm soát, hỗ trợ sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo tính an toàn và hợp lý.

Trên cơ sở báo cáo của Chủ tịch HĐQT, Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2012 và định hướng hoạt động năm 2013.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **14.796.410** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 14.796.410** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: Không có

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: Không có

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2012 và định hướng hoạt động năm 2013, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 5: Thông qua Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2012, thù lao HĐQT, BKS năm 2012, Báo cáo tài chính hợp nhất (đã kiểm toán) năm 2012

Trên cơ sở báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2012, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012, Báo cáo tài chính hợp nhất (đã kiểm toán) năm 2012 bao gồm: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2012; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2012.

1) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 (đã kiểm toán):

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2012
2	Tổng doanh thu	đồng	486.588.614.525
3	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả công ty con PDE)	đồng	10.643.896.355
4	Tỷ suất LN/VCSH	%	3,57
5	Cổ tức	%	4
6	Thu nhập bình quân	Đồng	5.098.281
7	Quỹ tiền lương	Đồng	24.532.930.142
8	Lao động bình quân	Người	401
9	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	0
10	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	0

2) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:

STT	CHỈ TIÊU	MÃ	SỐ TIỀN
-----	----------	----	---------

			(VNĐ)
A	Thu nhập kế toán trước thuế của Công ty mẹ	10	10.190.906.424
1	Thu nhập không chịu thuế (lãi từ hoạt động tài chính, lãi sau thuế từ công ty con chuyển về)	11	3.778.555.262
	<i>Trong đó lợi nhuận sau thuế năm 2011 và 2012 của công ty con chuyển về</i>	12	<i>3.775.305.262</i>
2	Chi phí không được tính trừ vào thu nhập chịu thuế	13	432.877.884
3	Thu nhập chịu thuế TNDN (thuế suất 25%)	14	6.845.229.046
B	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	20	1.711.307.262
C	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ (30 = 10 - 12 - 20)	30	4.704.293.900
D	Lợi nhuận sau thuế của Công ty con chuyển về	40	3.031.358.766
E	Tổng lợi nhuận sau thuế (50 = 30 + 40)	50	7.735.652.666
	<u>Phân phối lợi nhuận sau thuế</u> (60 = 63 + 64)	60	<u>7.735.652.666</u>
1	Trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông (tỷ lệ 4%)	61	
	<i>Số cổ phần đang lưu hành</i>	62	<i>19.286.346 cp</i>
	<i>Số tiền chi trả cổ tức (63=62*10.000đ*4%)</i>	63	<i>7.714.538.400</i>
2	Trích quỹ dự phòng tài chính	64	21.114.266

3) Bảng tổng hợp thù lao, lương của HĐQT, BKS năm 2012:

3.1 - Bảng tổng hợp lương, thù lao HĐQT năm 2012:

TT	Chức danh	Số lượng người	Tổng thực chi năm 2012
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	354.000.000
2	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành	2	120.000.000
3	Thành viên HĐQT	4	240.000.000
	Tổng cộng	7	714.000.000

3.2 - Bảng tổng hợp lương, thù lao BKS năm 2012:

TT	Chức danh	Số lượng người	Tổng thực chi năm 2012
1	Trưởng BKS chuyên trách	1	174.000.000
2	Thành viên BKS bán chuyên	2	72.000.000

	trách		
	Tổng cộng	3	246.000.000

Trên cơ sở tỷ lệ thực hiện lợi nhuận trước thuế/KH LNTT đạt: 85%. Do vậy, các thành viên chuyên trách trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo tỷ lệ quy định tại quy chế phân phối tiền lương của Công ty; các thành viên không tham gia quản lý (bán chuyên trách) trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế nhân (x) với mức thù lao dự kiến chi trả cho từng thành viên năm 2012. Phần thù lao HĐQT, BKS chênh lệch (giảm 15% so với kế hoạch lợi nhuận trước thuế mà ĐHĐCĐ đã thông qua) sẽ khấu trừ vào thù lao HĐQT, BKS năm 2013.

4) Báo cáo tài chính hợp nhất (đã kiểm toán) năm 2012 của Công ty: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2012; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2012.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết Thông qua Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2012, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012, Báo cáo tài chính hợp nhất (đã kiểm toán) năm 2012.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **14.796.410** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 14.796.410** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý:** Không có

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến:** Không có

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, Báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2012, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012, Báo cáo tài chính hợp nhất (đã kiểm toán) năm 2012, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 6: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2012

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động công ty;
- Căn cứ vào Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2012;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ban hành năm 2010.

I – Thẩm định Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty, Báo cáo về tình hình kinh doanh và Báo cáo tài chính:

1.1, Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012:

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012 do Hội đồng quản trị công ty phê duyệt. Số liệu Báo cáo Tài chính do Tổng Giám đốc Công ty lập từ 01/1/2012 đến 31/12/2012 cho thấy:

Công ty đã mở đủ hệ thống sổ sách kế toán từ Công ty đến các Chi nhánh hạch toán phụ thuộc Công ty, thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, hợp lý, đúng thời gian qui định. Việc hạch toán, ghi chép trên các hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ, tuân thủ theo qui định của chế độ luật pháp hiện nay.

Báo cáo tài chính năm 2012 của công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC) thực hiện kiểm toán. Các số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính do Tổng Giám đốc công ty trình bày trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 phù hợp với tài chính của công ty thời điểm lập báo cáo và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

1.2 Thẩm định Báo cáo về tình hình kinh doanh của công ty:

Năm 2012 tiếp tục là một năm rất khó khăn đối với hoạt động SXKD của công ty. Kết quả hoạt động sxkd được ghi nhận và công bố trên Báo cáo kinh doanh của công ty trong năm qua là cả một sự nỗ lực khéo léo trong công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành công ty.

kết quả hoạt động sxkd năm 2012 so với Kế hoạch qua một số chỉ tiêu cơ bản:

STT	Chỉ tiêu (Báo cáo hợp nhất)	Đvt	KH 2012	TH 2012	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Vốn chủ sở hữu (VCSH)	Tỷ đồng		291	
2	Tài sản (TS)	Tỷ đồng		631	
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	625	486	77.76
3.1	Doanh thu thuần (DTT)	Tỷ đồng		470	
3.2	Doanh thu Tài chính	Tỷ đồng		5.3	
3.3	Thu nhập khác	Tỷ đồng		10.8	
4	Lợi nhuận:				
4.1	Lợi nhuận từ SXKD(LNsxkd)	Tỷ đồng		7.5	
4.2	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng		3.2	
4.3	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Tỷ đồng	12.5	10.6	84.80
4.4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	Tỷ đồng		7.8	

5	Chi phí				
5.1	Chi phí giá vốn (GV)	Tỷ đồng		411	
5.2	Chi phí bán hàng(CPBH) thực tế	Tỷ đồng		11	
5.3	Chi phí quản lý(CPQL)	Tỷ đồng		25	
5.4	Chi phí tài chính(CPTC)	Tỷ đồng		9	
6	Nhóm tỷ suất				
6.1	Tỷ suất LNSxkd/DT	%		1.5	
6.2	Tỷ suất LNST/TS	%		1.2	
6.3.	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	4.5	3.64	80.95
6.3	Tỷ suất GV/DT	%		84.57	
6.4	Tỷ suất CPBH/DT	%		2.26	
6.3.	Tỷ suất CPQL/DT	%		5.14	
6.5	Tỷ suất CPTC/DT	%		1.85	
7	cổ tức	%	4	4	100.00
8	Quỹ lương CBCNV	Tỷ đồng	31.2	24	76.92

Căn cứ tình hình hoạt động sxkd thực tế tại công ty và Báo cáo kết quả sxkd thực hiện trong năm 2011 và năm 2012 Ban kiểm soát thực hiện việc đánh giá phân tích về hoạt động sxkd tại công ty như sau:

- Nhóm chỉ tiêu về Vốn chủ sở hữu, Nguồn vốn và Tài sản của công ty trong năm không có biến động lớn.
- Chỉ tiêu Tổng doanh thu năm 2012 công ty vẫn duy trì được thị phần, mặc dù không đạt được chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông giao.

Trong năm 2012 công ty thực hiện việc di chuyển cơ sở sản xuất tại 61 Trần phú sang khu công nghiệp VSIP Bắc ninh, thời gian gián đoạn về sxkd của các đơn vị này đã ảnh hưởng đến chỉ tiêu Sản lượng, Doanh thu và Lợi nhuận năm 2012 của công ty.

- Chỉ tiêu Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh chính năm 2012 là 7,5 tỷ đã khắc phục được chỉ tiêu này trong năm 2011 của công ty bị lỗ từ sản xuất kinh doanh (-6,2 tỷ).

Bên cạnh đó Lợi nhuận khác năm 2012 là 3,2 tỷ giảm mạnh so với năm 2011 nên chỉ tiêu lợi nhuận năm 2012 của công ty chủ yếu là lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính của công ty.

Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sản xuất kinh doanh trên doanh thu năm 2012 đạt 1,5%. Nếu so sánh với năm 2011(-1%) của công ty thì Tỷ suất lợi nhuận sản xuất kinh doanh trên doanh thu năm 2012 tăng 2,5%.

- Tỷ suất Chi phí giá vốn trên doanh thu năm 2012 tăng so với năm 2011:

Do ảnh hưởng gián đoạn sxkd khi di dời cơ sở sản xuất nên sản lượng và doanh thu năm 2012 bị giảm. Bên cạnh đó các chi phí cố định của công ty không thể giảm, đây chính là nguyên nhân đã làm cho Tỷ suất chi phí giá vốn trên doanh thu năm 2012 tăng so với năm 2011.

- Chi phí lãi vay so với năm 2011 giảm mạnh nhưng vẫn đảm bảo đáp ứng mọi hoạt động sxkd cũng như đầu tư trong công ty. Do công ty đã tiết kiệm về chi phí sử dụng vốn từ các nguồn lực, giảm tối đa chi phí lãi vay.
- Chi phí quản lý công ty vẫn còn ở mức cao nhưng so với năm 2011 chi phí quản lý công ty đã giảm được 6 tỷ đồng. Kết quả đạt được như vậy là cả sự nỗ lực quyết tâm thay đổi mạnh về mặt cơ cấu tổ chức trong khối điều hành với mục tiêu hiệu quả công việc, tiết kiệm chi phí, giảm gọn bộ máy quản lý.

1.3 Thẩm định về Báo cáo đánh giá công tác tổ chức, quản lý và điều hành công ty:

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung cơ bản Báo cáo của HĐQT về: Hoạt động của HĐQT năm 2012; Công tác giám sát điều hành hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác năm 2012.

Trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội cổ đông và các Quy định quản trị nội bộ. Phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của công ty.

Qua giám sát hoạt động trong năm chúng tôi thấy rằng HĐQT và Ban Giám đốc công ty đã có những quyết sách phù hợp với tình hình thực tế. Sự phối hợp chặt chẽ, quyết liệt và linh hoạt trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành công ty được thể hiện rất rõ trong năm. Vừa đảm bảo ổn định cho việc sxkd hàng ngày của công ty đồng thời vừa triển khai thực hiện việc đầu tư các dự án một cách nhịp nhàng và chất lượng.

Kết quả sxkd năm 2012 đã nêu trên mặc dù chưa đạt được như kế hoạch nhưng đó là kết quả đáng ghi nhận thể hiện qua một số chỉ tiêu tài chính và cũng minh chứng về chất lượng và kết quả trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của HĐQT và BGĐ công ty.

Trong năm công ty xây dựng, đưa vào sử dụng hệ thống nhà xưởng tại khu công nghiệp Vsip. Chuyển toàn bộ cơ sở sản xuất của Nhà máy 1 và Công ty PDE tại 61 Trần Phú sang khu công nghiệp Vsip Bắc Ninh. Các đơn vị này đã ổn định đi vào sxkd từ trong năm. Chuẩn bị xong cơ sở hạ tầng để di chuyển khối văn phòng công ty khi có yêu cầu về bàn giao mặt bằng tại 61 Trần Phú.

Đầu năm 2013 công ty tiếp tục thực hiện di dời thành công Dây chuyền Cấp quang tại Nhà máy 2 tại Quận Thanh xuân sang khu công nghiệp Vsip, Hiện nay dây chuyền đã lắp ráp và chạy thử ổn định. Ngay trong quý 1/2013 dây chuyền đi vào sản xuất ổn định.

1.4 Đánh giá quá trình triển khai các dự án đầu tư đã được duyệt:

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung báo cáo của HĐQT trình trước Đại hội về công tác đầu tư. Các dự án đã được Đại hội cổ đông phê duyệt công ty đang tiếp tục triển khai.

1.4.1 Kết quả sxkd năm 2012 của dự án đầu tư tại công ty con PDE (100% vốn đầu tư của Postef 32 tỷ đồng) như sau: Doanh thu 68 tỷ; LNsxkd 4,2 tỷ; đạt tỷ suất LNsxkd/ VDL 13%.

1.4.2 Công ty TNHH cáp đồng Lào Việt: Công ty giao nhiệm vụ cho Đại diện vốn của POSTEF tại công ty TNHH cáp đồng Lào Việt triển khai thực hiện việc thoái vốn tại công ty này.

1.5 Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung trong phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2012 của HĐQT và Ban GD trình Đại hội.

1.6 Báo cáo của HĐQT, Ban GD trình Đại hội cổ đông năm 2013 về Những mục tiêu, chủ trương tiếp tục thực hiện trong năm 2013 và Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sxkd của công ty hiện nay.

II - Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong năm qua công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động sxkd của công ty được HĐQT, Ban TGD điều hành và Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp thực hiện. Tất cả đều làm việc trên tinh thần nghiêm túc, chặt chẽ, thường xuyên lắng nghe, trao đổi, thảo luận những vướng mắc tồn tại, khắc phục những mặt yếu kém, phát huy mạnh những thành tích trong sản xuất và kinh doanh.

Năm 2012 BKS không nhận được yêu cầu, khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động kinh doanh của công ty.

III- Hoạt động của BKS trong năm 2012 và Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2013:

1, Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2012;
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; Tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ của công ty và một số cuộc họp quan trọng khác do Tổng giám đốc điều hành tổ chức.
- Xem xét các báo cáo tài chính kết thúc quý, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ do Tổng Giám đốc điều hành lập; Xem xét các báo cáo của tổ chức kiểm toán; thư quản lý; Chủ động đề xuất lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 tư vấn cho HĐQT công ty.
- Thẩm định các báo cáo trình Đại hội cổ đông theo quy định Luật doanh nghiệp;
- Trên cơ sở số liệu kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD tại công ty, BKS lập Báo cáo quản trị gửi đến Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc điều hành (TGD) về đánh giá các rủi ro, công tác quản lý- điều hành, hiệu quả sử dụng vốn.
- Tổ chức các cuộc họp của BKS: Các Thành viên BKS tham dự 100% và ký tên đầy đủ trong các biên bản họp của BKS. Thông qua các nội dung Báo cáo của BKS trước Đại hội cổ đông thường niên, thông qua chương trình công tác của BKS cho năm tài chính mới, Ban hành các báo cáo quản trị.
- Tổ chức 2 đợt kiểm tra trực tiếp tại công ty, các chi nhánh trực thuộc công ty, công ty con PDE. Thường xuyên cập nhật số liệu về hoạt động sxkd của công ty phục vụ kịp thời cho công tác giám sát của BKS.

2, Kế hoạch công tác kiểm tra giám sát năm 2013 của BKS trình Đại hội:

2.1 Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát:

- Kiểm soát về chiến lược: Giám sát các hoạt động của HĐQT, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành thực hiện các kế hoạch hoạt động sxkd trong năm đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- Kiểm soát hoạt động: Xem xét, đánh giá các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc; Tuân thủ các quy trình trong quản trị rủi ro; Xem xét hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ; Quy trình triển khai các dự án đầu tư.
- Thẩm định các Báo cáo theo quy định của Luật Doanh nghiệp: Báo cáo Tài chính, Báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Xem xét thư quản lý của kiểm toán độc lập và xem xét các ý kiến phản hồi của công ty.
- Tham gia công tác quản trị công ty.

2.2 Thời gian và cách thức thực hiện:

- Cập nhật số liệu thường xuyên khi kết thúc quý.
- Kiểm tra trực tiếp tại công ty và các đơn vị trực thuộc: Tiến hành 02 đợt

Đợt 1: Thực hiện trong tháng 7 năm 2013

Đợt 2: Thực hiện trong quý 1/2014

Trước khi thực hiện cập nhật thông tin, thực hiện các đợt kiểm tra trực tiếp tại công ty và các đơn vị BKS sẽ thông báo lịch làm việc về thời gian, địa điểm thực hiện đến HĐQT, Ban TGD công ty và đơn vị thực hiện.

Hoạt động của BKS tuân thủ theo đúng quy định của Luật pháp, Nghị quyết Đại hội cổ đông và các quy định của công ty.

Trên cơ sở báo cáo của Trưởng Ban kiểm soát, Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **14.796.410** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý**: **14.796.410** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: Không có

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: Không có

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2012 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 7: Thông qua Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, mức cổ tức, thù lao (lương) HĐQT, BKS năm 2013

Trên cơ sở báo cáo của Tổng giám đốc về kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, mức cổ tức, thù lao (lương) Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013.

1) Kế hoạch SXKD năm 2013:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG ÁN KẾ HOẠCH NĂM 2013	So sánh KH2013/TH2012 (%)
1	Tổng doanh thu	Đồng	520.000.000.000	107%
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả công ty con PDE)	Đồng	11.176.000.000	105%
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	3,96	110%

4	Cổ tức	%	4	100%
5	Thu nhập bình quân	Đồng/người /tháng	5.250.000	
6	Quỹ tiền lương	Đồng	31.500.000.000	
7	Lao động bình quân	Người	500	
8	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000	
9	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	39.375.000	

2) Kế hoạch đầu tư năm 2013 (bao gồm các dự án chuyển tiếp từ năm 2012 sang và các đề tài KHCN, sản phẩm mới dự kiến nghiên cứu phát triển trong năm 2013) từ nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động và các nguồn vốn khác theo đúng quy định của pháp luật:

A - Kế hoạch đầu tư năm 2013 (bao gồm các dự án chuyển tiếp từ năm 2012 sang):

1A. Đầu tư quy hoạch năng lực ép nhựa cho Nhà máy 2

- + Đầu tư mua sắm bổ sung máy ép nhựa thế hệ mới
- + Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2 - KCN VSIP Bắc Ninh – Từ Sơn – Bắc Ninh.
- + Dự trù kinh phí đầu tư dự án: **4,0 tỷ đồng.**
- + Sản phẩm chủ yếu của dự án: các chi tiết nhựa như đầu connector, khung định hình công tơ (ép fenol)...
- + Tiếp tục triển khai: năm 2012-2013

2A. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị sản xuất khuôn mẫu cho Nhà máy 2

- + Đầu tư, mua sắm thiết bị sản xuất khuôn mẫu thế hệ mới cho các chi tiết ép phun, đột dập,...nhằm nâng cao năng lực sản xuất khuôn mẫu cho các sản phẩm thế hệ mới hiện nay và trong tương lai. Hiện tại, các thiết bị sản xuất khuôn mẫu đã được đầu tư từ rất lâu nên việc sản xuất khuôn mẫu chưa đáp ứng được yêu cầu sản phẩm ngày càng tinh, nhỏ, gọn hiện nay và trong tương lai.
- + Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2 - KCN VSIP Bắc Ninh – Từ Sơn – Bắc Ninh.
- + Dự trù kinh phí đầu tư dự án: **4,0 tỷ đồng.**
- + Sản phẩm chủ yếu của dự án: các chi tiết khuôn mẫu đáp ứng yêu cầu trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, các lĩnh vực công nghiệp, dân dụng khác.
- + Tiếp tục triển khai: năm 2012-2013.

3A. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng theo tiến độ đã đề ra, cụ thể như sau:

3.1. Dự án “Đầu tư xây dựng công trình đa chức năng POSTEF tại 61 Trần Phú - Ba Đình - Hà Nội”.

3.2. Dự án “Đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tưởng - Thanh Xuân - Hà Nội”.

3.3. Dự án đầu tư xây dựng “Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh”.

4A. Các hạng mục mua sắm nhỏ và sửa chữa, nâng cấp; nghiên cứu phát triển sản xuất, sản phẩm mới tại các cơ sở trong toàn công ty như: Mua bổ sung máy in phun (mực trắng) làm cáp thuê bao; đồng hồ đo cách điện và tải giả phục vụ sản xuất cắt lọc sét; mua bổ sung máy in phun in chữ nhỏ trên cáp thuê bao, dây đầu quang;....

+ Địa điểm thực hiện: tại các cơ sở của Công ty có nhu cầu mua sắm nhỏ và sửa chữa nâng cấp.

+ Dự trù tổng kinh phí: khoảng **3,0 tỷ đồng**.

+ Tiếp tục thực hiện: năm 2012-2013.

B - Các dự án đầu tư mới và đề tài KHCN, sản phẩm mới nghiên cứu phát triển trong năm 2013

1B. Đầu tư dây chuyền lắp ráp bộ chia quang (Splitter) cho Nhà máy 2

+ Đầu tư mua sắm dây chuyền

+ Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2 - KCN VSIP Bắc Ninh – Từ Sơn – Bắc Ninh

+ Dự trù kinh phí đầu tư: **1,0 tỷ đồng**.

+ Sản phẩm chủ yếu: Bộ chia quang lắp đặt trong các tủ hộp quang

+ Thời gian thực hiện: năm 2013

2B. Các sản phẩm mới dự kiến nghiên cứu:

- Bộ thu phát FM phục vụ truyền thanh công cộng

- Hoàn thiện một số sản phẩm phục vụ đầu quang FTTx: cáp quang thuê bao bọc chặt, hộp đầu quang thuê bao, mạng sông FTTx...

3B. Đề tài cấp Bộ Thông tin và Truyền thông do Công ty chủ trì thực hiện:

Tên đề tài 1: Đài Radio AM/FM dùng năng lượng mặt trời dùng cho miền núi và hải đảo.

Tên đề tài 2: Hệ thống giải nhiệt cho các đài trạm viễn thông bằng quạt nhằm tiết kiệm lượng điện năng tiêu thụ

Tên đề tài 3: Thiết bị thu phát và khuếch đại tín hiệu WiFi dùng cho cá nhân.

Tên đề tài 4: Thiết bị giám sát sự biến đổi về môi trường ứng dụng năng lượng mặt trời cho các nhu cầu ở các vùng sâu vùng xa

Tên đề tài 5: Nghiên cứu và thiết kế ắc quy chuyên dùng cho năng lượng mặt trời.

Tên đề tài 6: Nghiên cứu thiết kế và chế thử bộ chia quang thụ động chuyên dùng cho mạng GPON (Mã số: 11-13-KHKT-SP) đã được Bộ Thông tin & Truyền thông phê duyệt kế hoạch năm 2013.

Tên đề tài 7: Xây dựng tiêu chuẩn cho các thiết bị khai thác bưu chính

3) Dự kiến thù lao (lương) của HĐQT, BKS năm 2013

3.1 - Bảng dự kiến thù lao (lương) HĐQT năm 2013:

STT	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG (NGƯỜI)	MỨC TÍNH/THÁNG (VNĐ)	HỆ SỐ	PHƯƠNG ÁN TỔNG THÙ LAO NĂM 2013 (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	1	30.975.000		371.700.000
2	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành	2	5.250.000	1,0	126.000.000
3	Thành viên HĐQT	4	5.250.000	1,0	252.000.000
	Tổng cộng	7			749.700.000

3.2 - Bảng dự kiến thù lao (lương) BKS năm 2013:

STT	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG (NGƯỜI)	MỨC TÍNH/THÁNG (VNĐ)	HỆ SỐ	PHƯƠNG ÁN TỔNG THÙ LAO NĂM 2013 (VNĐ)
1	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	15.225.000		182.700.000
2	Thành viên BKS (bán chuyên trách)	2	5.250.000	0,6	75.600.000
	Tổng cộng	3			258.300.000

Trường hợp hoàn thành/hoàn thành vượt mức/không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các thành viên chuyên trách trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo tỷ lệ quy định tại quy chế phân phối tiền lương của Công ty; các thành viên không tham gia quản lý (bán chuyên trách) trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế nhân (x) với mức thù lao dự kiến chi trả cho từng thành viên năm 2013.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **14.796.410** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 14.796.410** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: Không có

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: Không có

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, báo cáo của Tổng giám đốc về kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, mức cổ tức, thù lao (lương) Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 8: Thông qua phương án thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của công ty

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN**

Chứng nhận ĐKKD: 0103008116

Mã số thuế: 0100686865

Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp như sau:

Nội dung đăng ký thay đổi	Đánh dấu
- Tên doanh nghiệp	
- Địa chỉ trụ sở chính	
- Ngành, nghề kinh doanh	X
- Cổ đông sáng lập công ty cổ phần.	
- Vốn vốn điều lệ của công ty	

1. Ghi lại ngành nghề đăng ký kinh doanh:

- Ngành nghề đã đăng ký:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1		- Kinh doanh nhà ở; - Cho thuê hoạt động: đầu tư, kinh doanh bất động sản, xây dựng kinh doanh nhà, văn phòng cho thuê.

- Ngành nghề đăng ký lại

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản

2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

STT	Mã ngành	Tên ngành
1.	2720	Sản xuất pin và ắc quy
2.	2731	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học
3.	2732	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác
4.	2733	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại

5.	2740	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng
6.	2750	Sản xuất đồ điện dân dụng
7.	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
8.	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
9.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.
10.	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
11.	4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
12.	3314	Sửa chữa thiết bị điện
13.	4321	Lắp đặt hệ thống điện
14.	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
15.	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
16.	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
17.	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
18.	4311	Phá dỡ
19.	4312	Chuẩn bị mặt bằng
20.	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng
21.	7710	Cho thuê xe có động cơ
22.	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ

4) Sửa đổi điều lệ công ty:

- Điều 7: Mục tiêu và phạm vi sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 giao Tổng giám đốc công ty trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ này. Các phòng, ban liên quan, người được giao nhiệm vụ nhanh chóng hoàn tất các thủ tục pháp lý thay đổi đăng ký doanh nghiệp trong thời gian sớm nhất.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua phương án thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty như trên, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **14.796.410** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 14.796.410** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý:** Không có

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến:** Không có

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, phương án thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty nêu trên, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 9: Thông qua phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2013 của Công ty

Căn cứ Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Căn cứ mục 30.2.11 - khoản 30.2 Điều 30 - Điều lệ Công ty “*Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính mới*”

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành, phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thống nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán được chấp thuận sau đây thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2013 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng đảm bảo một số tiêu chí như: năng lực của doanh nghiệp kiểm toán, chất lượng kiểm toán, chi phí hợp lý....

1) Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC).

2) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C.

3) Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam.

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2013 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2013 của Công ty như trên, kết quả như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **14.796.410** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 14.796.410** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: Không có

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: Không có

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2013 nêu trên, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Điều 10: Thông qua toàn văn Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Sau khi nghe Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký trình bày toàn văn Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý toàn văn Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Điều 11: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai nghị quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- Cổ đông công ty;
- CQ Nhà nước có thẩm quyền;
- Lưu VT.

(Đã ký)

Vương Xuân Hòa